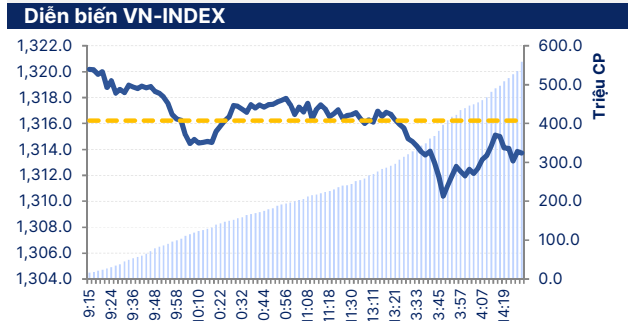


Phiên giao dịch ngày:

6/11/2025

DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

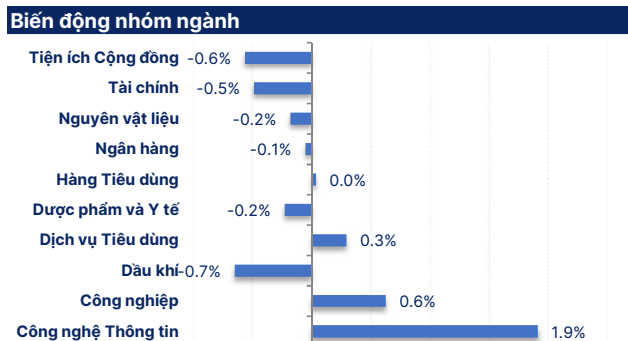
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,315.20	226.23
% Thay đổi Index	↓ -0.08%	↓ -0.08%
KLGD (CP)	614,661,215	68,312,862
GTGD (tỷ đồng)	14,579.53	1,213.93
% Thay đổi GTGD	-20.97%	-3.52%



Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

-51.56	VCB	NLG	48.81
-58.66	STB	DGW	65.18
-76.01	CTG	VIX	70.41
-76.10	GEX	SSI	87.76
-116.99	HPG	FPT	117.79

GT Bán : -2029.67 **1870.10 : GT Mua**



Thị trường tiếp tục có phiên giao dịch với thanh khoản giảm sút, thể hiện mức độ phân hóa mạnh. Tuy nhiên chất lượng thị trường vẫn khá tích cực khi lực cầu gia tăng tốt ở các mã, nhóm mã chất lượng cơ bản tốt, tăng trưởng. VN-INDEX trong phiên tăng điểm kiểm tra lại kháng cự quanh 1.325 điểm, sau đó chịu áp lực điều chỉnh, rung lắc mạnh khi thanh khoản rất thấp trong phiên sáng. Kết phiên VN-INDEX giảm 1,03 điểm (-0,08%) về mức 1.315,2 điểm. Trong khi VN30 tăng nhẹ 0,33 điểm (+0,02%) lên mức 1.405,15 điểm, trên vùng giá cao nhất tháng 3/2025, quanh 1.400 điểm.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về phục hồi với 157 mã tăng giá. Chất lượng thị trường khá tích cực khi có sự phục hồi tốt, dòng tiền luân chuyển sang các mã phân bón, hóa chất, công nghệ-viễn thông, bán lẻ, xây dựng..., những mã tích lũy tốt, cơ bản tốt; 129 mã giảm giá, mức độ phân hóa mạnh, chịu áp lực điều chỉnh nhiều ở nhóm bất động sản, khu công nghiệp, thép, chứng khoán... và 68 cổ phiếu giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường giảm mạnh với khối lượng giao dịch trên HOSE giảm -23,5% so với phiên trước. Cho thấy tâm lý bắt đầu thận trọng, lực cầu, dòng tiền suy yếu ở nhiều mã và chịu áp lực bán. Khối ngoại bán ròng trở lại trên HOSE với giá trị -159,6 tỷ đồng trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2506 +4,90 điểm (+0,35%), đóng cửa tại 1.401,80 điểm. Chênh lệch -3,35 điểm so với VN30, các kỳ hạn xa hơn là 411F7000 VN30F2509 VN30F2512 chênh lệch từ -5,15 điểm đến -9,05 điểm so với VN30. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch -32% so với phiên trước, và thấp hơn mức trung bình 20 phiên. Xu hướng ngắn hạn của VN30F2506, khả năng tiến về kiểm định hỗ trợ 1.360 điểm trong những phiên tới. Khối lượng mở OI hôm nay là 45.475 không thay đổi nhiều so với phiên gần nhất là 46.629.

Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX đang kết thúc giai đoạn phục hồi và tăng trưởng ngắn hạn sau khi tạm hoãn áp thuế. VN-INDEX có thể chuyển sang giai đoạn tích lũy để chờ cập nhật thêm các yếu tố cơ bản của doanh nghiệp. Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX dưới ảnh hưởng chính của nhóm cổ phiếu Vingroup đã có giai đoạn tăng giá mạnh trước đây, chỉ có thể cải thiện tốt trở lại khi vượt lên kháng cự quanh 1.325 điểm, tương ứng giá trung bình 20 phiên hiện nay, hỗ trợ tâm lý 1.300 điểm.

Thị trường cần thời gian tạo vùng giá cân bằng mới đối với nhiều nhóm ngành chịu ảnh hưởng thuế quan khi các yếu tố cơ bản suy yếu. Thị trường vẫn đang có tính chất xoay vòng, luân chuyển nhanh sang các mã, nhóm mã cơ bản tốt, tích lũy tốt và giá chưa quay trở lại thời điểm trước khi giảm mạnh do áp thuế, với những cơ hội ngắn hạn khá tốt. Chúng tôi cũng đã công bố Báo cáo Chiến lược tháng 6/2025, kỳ vọng cung cấp nhiều phân tích, nhận định, thông tin hỗ trợ tốt cho nhà đầu tư. Hiện tại nhiều mã, nhóm mã vẫn có vùng giá tương đối hợp lý so với các yếu tố cơ bản của doanh nghiệp. Nhà đầu tư nên xem xét, đánh giá kỹ danh mục ngắn hạn hiện có để cơ cấu. Các vị thế giải ngân chọn lọc cẩn trọng, phụ thuộc vào triển vọng tăng trưởng.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
DBC	30.70	26.8-27.5	32-33	25.5	7.8	11.0%	600.0%	Theo dõi giải ngân
FPT	117.90	112-115	135-140	105	21.0	13.9%	20.9%	Theo dõi giải ngân
FRT	178.00	165-170	190-200	155	54.3	29.1%	333.3%	Theo dõi giải ngân
PAC	37.20	36.5-37.5	41.5-42.5	34	13.5	8.4%	4.7%	Theo dõi giải ngân
DPM	34.70	33-34	38-39	31	28.4	24.6%	-22.4%	Theo dõi giải ngân
CMG	35.60	34.5-35.5	41-43	32	21.5	12.8%	46.9%	Theo dõi giải ngân
BVH	49.40	48-49	56-58	45	16.6	3.7%	16.8%	Theo dõi giải ngân
PAT	89.63	88-90	115-120	84	7.8	-0.4%	39.3%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

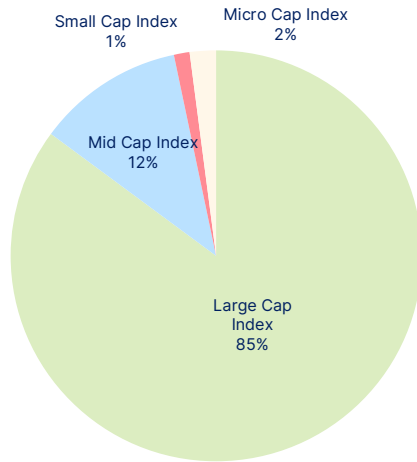
Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
22/04/2025	PVS	32.50	24.6	33.5-35.5	30	32.1%	Nắm giữ
23/04/2025	CLX	16.03	15.8	20-21	15.5	1.4%	Nắm giữ
24/04/2025	SAB	49.00	49	62-64	49	0.0%	Nắm giữ
27/5/2025	FRT	178.00	163.5	190-200	170	8.9%	Nắm giữ
10/6/2025	DPM	34.70	33.8	38-39	33	2.7%	Nắm giữ
11/6/2025	PAC	37.20	36.95	41.5-42.5	35	0.7%	Giải ngân
11/6/2025	FPT	117.90	117	135-140	112	0.8%	Giải ngân

TIN NỔI BẬT

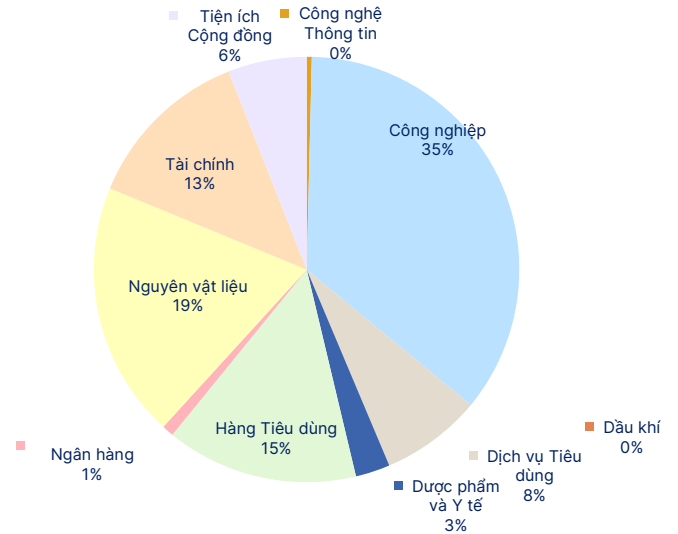
Chính thức trình Quốc hội lập Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam	Sáng 11/6 tại Quốc hội, thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Văn Thắng đã trình bày Tờ trình dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam. Mục đích xây dựng Trung tâm tài chính quốc tế là để thu hút dòng vốn quốc tế phục vụ cho 3 đột phá chiến lược, các động lực tăng trưởng truyền thống và động lực tăng trưởng mới; phát triển dịch vụ tài chính cao cấp, thử nghiệm và quản lý các thị trường mới do thực tiễn đặt ra. Cùng với đó hình thành nguồn nhân lực chất lượng cao, kết nối với kinh tế thế giới và nâng tầm vị thế của Việt Nam trên thị trường tài chính toàn cầu; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế đất nước. Bộ trưởng Nguyễn Văn Thắng cho biết có 13 chính sách đặc thù áp dụng trong Trung tâm tài chính quốc tế. Gồm: chính sách ngoại hối, hoạt động ngân hàng; tài chính, phát triển thị trường vốn; thuế; xuất, nhập cảnh, cư trú, lao động đối với chuyên gia, nhà đầu tư và chính sách việc làm, an sinh xã hội; đất đai; xây dựng, môi trường; thử nghiệm có kiểm soát cho fintech và đổi mới sáng tạo; ưu đãi theo lĩnh vực và chính sách đối với nhà đầu tư chiến lược; phát triển hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội; xuất khẩu, nhập khẩu và phân phối hàng hóa, dịch vụ; phí, lệ phí; giải quyết tranh chấp trong hoạt động đầu tư, kinh doanh.
Có thể giảm toàn bộ vốn điều lệ của ngân hàng chuyển giao bắt buộc	Ngân hàng Nhà nước sẽ giảm toàn bộ vốn của ngân hàng được chuyển giao bắt buộc nếu lỗ lũy kế lớn hơn 100% vốn điều lệ và quỹ dự trữ. Ngân hàng Nhà nước vừa ban hành Thông tư 07, sửa đổi bổ sung Thông tư 39 quy định về kiểm soát đặc biệt với tổ chức tín dụng, có hiệu lực từ ngày 6/6. Thông tư mới bổ sung quy định và hướng dẫn quy trình để giảm vốn điều lệ của ngân hàng thuộc diện kiểm soát đặc biệt sau khi được phê duyệt chuyển giao bắt buộc. Cụ thể, trong vòng 10 ngày kể từ khi Ngân hàng Nhà nước phê duyệt phương án chuyển giao bắt buộc, ngân hàng được kiểm soát đặc biệt phải hoàn thành việc xác định và gửi Ban kiểm soát đặc biệt kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Kỳ kế toán tính từ thời điểm có báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất đến tháng liền trước ngày phê duyệt phương án chuyển giao. Trong vòng 20 ngày kể từ khi Ngân hàng Nhà nước phê duyệt phương án chuyển giao, Ban kiểm soát đặc biệt phải xác định và báo cáo Ngân hàng Nhà nước kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của ngân hàng được chuyển giao, kể cả trong trường hợp nhà băng được kiểm soát đặc biệt không hoàn thành việc báo cáo. Nếu ngân hàng được kiểm soát đặc biệt có lỗ lũy kế lớn hơn 100% giá trị vốn điều lệ và các quỹ dự trữ, Ban kiểm soát đặc biệt báo cáo đề nghị Ngân hàng Nhà nước ghi giảm toàn bộ vốn điều lệ.
Tập đoàn Thái Lan hoàn tất thu mua 100% Nhựa Duy Tân	Theo thông báo mới nhất, Tập đoàn SCG đã thông qua công ty con là SCGP Rigid Packaging Solutions (SCGPRPS) mua nốt 30% cổ phần còn lại tại Công ty CP Sản xuất nhựa Duy Tân. Thương vụ được hoàn tất trong tuần đầu tháng 6 với giá trị khoảng 2.825 tỉ đồng. Trước đó, từ năm 2021, SCG đã chi khoảng 6.400 tỉ đồng để sở hữu 70% cổ phần Nhựa Duy Tân, đưa tổng mức đầu tư sau hai giai đoạn lên khoảng 9.400 tỉ đồng. Với thương vụ này, SCG khẳng định chiến lược mở rộng mảng bao bì nhựa cứng tại Việt Nam – một trong những thị trường trọng điểm trong khu vực ASEAN.
Tổng Giám đốc Tín Nghĩa (Upcom TID): Tỷ trọng xuất khẩu sang Mỹ thấp, không lo ảnh hưởng bởi thuế quan	Tại ĐHĐCĐ thường niên 2025 của CTCP Tổng Công ty Tín Nghĩa (UPCoM: TID) diễn ra sáng ngày 11/06, ông Trần Trung Tuấn – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc TID cho biết ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Tổng công ty là dịch vụ, chỉ riêng lĩnh vực nông sản là xuất khẩu cả phê nhưng tỷ lệ xuất khẩu sang Mỹ là rất thấp, chủ yếu xuất sang châu Âu và một số nước châu Á. Do đó, việc Mỹ áp thuế không ảnh hưởng nhiều đến Công ty. Tuy nhiên, việc áp thuế này có thể ảnh hưởng đến một số doanh nghiệp đầu tư trong khu công nghiệp (KCN) của TID có mặt hàng xuất khẩu sang Mỹ. Do đó, các doanh nghiệp sẽ phải tính toán kỹ lưỡng hơn về ngành nghề, chính sách hoàn thuế và định hướng thị trường xuất khẩu, nhằm hạn chế rủi ro từ các hàng rào thương mại. TID hiện đang thu hút đầu tư vào các ngành hàng đa dạng, hướng đến thị trường châu Á và các lĩnh vực dịch vụ có giá trị gia tăng cao nhằm giảm sự lệ thuộc vào một thị trường đơn lẻ. Đại hội đã thông qua kế hoạch kinh doanh với tổng doanh thu 11,700 tỷ đồng, giảm 4% so với thực hiện 2024; trong khi lãi sau thuế 672 tỷ đồng, tăng 58%, mức cao kỷ lục của Doanh nghiệp. Công ty cũng dự chia cổ tức năm 2024 với tỷ lệ 11%, 2025 là 12%.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	467,082	17.6%	4,063	13.8	2.3
VIC	346,424	6.9%	2,823	32.1	2.2
VHM	298,198	15.5%	7,767	9.3	1.3
BID	247,152	17.5%	3,643	9.7	1.6
TCB	212,299	14.5%	3,013	10.0	1.4

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	55,238,100	16.6%	2,363	5.6	0.9
VIX	27,427,500	6.1%	703	18.8	1.2
NVL	26,256,000	-14.5%	(3,247)	-	0.6
HPG	17,178,100	11.0%	1,954	13.4	1.4
TPB	16,464,300	16.9%	2,375	5.5	0.9

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VPG	↑ 7.0%	7.4%	1,311	6.1	0.4
VTP	↑ 7.0%	24.9%	3,236	35.5	8.5
CTR	↑ 6.9%	29.3%	4,754	19.1	5.2
CTI	↑ 6.9%	7.2%	1,998	11.2	0.8
TEG	↑ 6.9%	0.4%	48	123.4	0.5

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TDW	↓ -6.5%	22.7%	6,290	9.8	2.1
HRC	↓ -6.2%	10.9%	2,065	16.0	1.7
PNC	↓ -5.1%	5.5%	952	26.7	1.4
GEX	↓ -4.6%	7.6%	1,955	18.2	1.3
CCI	↓ -4.3%	13.7%	2,105	10.5	1.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	5,264,900	6.1%	703	18.8	1.2
SSI	3,735,228	11.3%	1,545	15.1	1.7
VNG	2,925,000	0.3%	36	218.9	0.7
EIB	2,070,929	14.0%	1,856	12.3	1.7
DIG	1,879,100	2.5%	303	58.7	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	-4,482,458	11.0%	1,954	13.4	1.4
GEX	-2,195,400	7.6%	1,955	18.2	1.3
CTG	-2,019,500	17.8%	4,806	7.9	1.3
PVD	-1,552,600	4.4%	1,243	15.3	0.6
VCG	-1,476,341	5.4%	988	21.7	1.1

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội Số 41
Ngô Quyền, Hàng Bài, Q. Hoàn Kiếm, Tp.
Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao Ốc Sài Gòn Metropolitan
Số 235 Đồng Khởi, P. Bến Nghé, Q1, Tp.
Hồ Chí Minh
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê
Đình Lý, Phường Vĩnh Trung, Quận
Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779